

KẾ HOẠCH

**Triển khai Quyết định số 1894/QĐ-TTg ngày 04/9/2025 của
Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển ngành công nghiệp môi
trường Việt Nam giai đoạn 2025-2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

Thực hiện Quyết định số 1894/QĐ-TTg ngày 04/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển ngành công nghiệp môi trường Việt Nam giai đoạn 2025-2030, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình phát triển ngành công nghiệp môi trường Việt Nam giai đoạn 2025-2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai như sau:

I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tuyên truyền và triển khai kịp thời, có hiệu quả nhiệm vụ và giải pháp được xác định trong Quyết định số 1894/QĐ-TTg ngày 04/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển ngành công nghiệp môi trường Việt Nam giai đoạn 2025 - 2030 (sau đây viết tắt là *Quyết định số 1894/QĐ-TTg*) phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh đảm bảo triển khai đồng bộ, hiệu quả, khả thi.

- Lồng ghép, thực hiện các nội dung tại Quyết định số 1894/QĐ-TTg vào các quy hoạch, chương trình, đề án, kế hoạch, chính sách về phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn và bảo vệ môi trường, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Khuyến khích tạo điều kiện để mọi tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư phát triển ngành công nghiệp môi trường trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Xác định các nhiệm vụ cụ thể của các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường nhằm triển khai hoàn thành các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 1894/QĐ-TTg.

- Phát huy tối đa mọi nguồn lực, triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong Kế hoạch này phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chính sách, pháp luật để phát triển ngành công nghiệp môi trường

- Lồng ghép các nội dung phát triển ngành công nghiệp môi trường vào các chiến lược, quy hoạch phát triển ngành, chiến lược, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Chủ động rà soát, đề xuất cơ chế chính sách về phát triển ngành công nghiệp môi trường phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

2. Phát triển thị trường hàng hóa công nghiệp môi trường

- Hỗ trợ việc chế tạo thiết bị và sản xuất sản phẩm bảo vệ môi trường thông qua các chương trình nghiên cứu khoa học, chuyển giao và ứng dụng công nghệ phục vụ phát triển ngành công nghiệp môi trường.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa, kết hợp với thiết lập mạng lưới vườn ươm doanh nghiệp công nghiệp môi trường tại các khu, cụm công nghiệp và cơ sở đào tạo trọng điểm. Vườn ươm doanh nghiệp đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành và phát triển thị trường hàng hóa công nghiệp môi trường, đặc biệt là ở giai đoạn đầu của chuỗi đổi mới sáng tạo.

- Triển khai các hoạt động ưu tiên về dán nhãn đối với sản phẩm hàng hóa của ngành công nghiệp môi trường, thúc đẩy phát triển bền vững thị trường sản phẩm hàng hóa tổ chức xúc tiến thương mại, thu hút đầu tư vào ngành công nghiệp môi trường.

3. Phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phục vụ phát triển ngành công nghiệp môi trường

a) Phát triển khoa học công nghệ

- Thúc đẩy hoạt động khoa học công nghệ để làm chủ và phát triển được các công nghệ, thiết bị, sản phẩm thuộc danh mục cụ thể công nghệ, thiết bị, sản phẩm ngành công nghiệp môi trường ban hành kèm theo Quyết định số 980/QĐ-TTg ngày 22/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ phục vụ xử lý chất thải, bảo vệ môi trường đáp ứng nhu cầu trong nước và xuất khẩu.

- Giới thiệu, phổ biến một số quy trình công nghệ sản xuất tiên tiến, công nghệ sản xuất sản phẩm, chế phẩm giảm thiểu ô nhiễm, xử lý chất thải, cải tạo môi trường và yêu cầu kỹ thuật về hàng hóa ngành công nghiệp môi trường.

- Hỗ trợ doanh nghiệp tiếp nhận chuyển giao công nghệ, mua bán quyền sáng chế, phần mềm, thuê chuyên gia trong, ngoài nước theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Hợp tác quốc tế trong đào tạo, nghiên cứu và chuyển giao công nghệ.

- Ưu tiên đề xuất, triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ về “Nghiên cứu, ứng dụng và phát triển công nghệ xử lý chất thải, đặc biệt là từ công nghiệp năng lượng tái tạo theo nguyên tắc giảm thiểu, thu hồi, tái sử dụng, tái chế để giảm tối đa lượng chất thải, tận dụng vật liệu thải bỏ làm nguyên liệu cho các ngành kinh tế khác”.

- Đẩy mạnh áp dụng các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng, nhất là các công cụ hỗ trợ cho sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh vào doanh nghiệp.

b) Tăng cường đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số

- Hỗ trợ kỹ thuật để doanh nghiệp áp dụng hệ thống quản trị theo chuẩn mực quốc tế, hệ thống quản lý đáp ứng yêu cầu của các chuỗi sản xuất toàn cầu trong quản trị doanh nghiệp, quản trị sản xuất.

- Tuyên truyền khuyến khích các doanh nghiệp chủ động ứng dụng công nghệ thiết kế và sản xuất nhờ máy tính (CAD/CAM) trong chế tạo thiết bị; ứng

dụng thiết bị cơ điện tử, các hệ thống điều khiển tự động hiện đại, thông minh vào dây chuyền thiết bị đồng bộ trong ngành công nghiệp môi trường.

- Hỗ trợ doanh nghiệp ngành công nghiệp môi trường áp dụng các mô hình bền vững, các mô hình sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; mô hình sản xuất và tiêu dùng bền vững; mô hình kinh tế tuần hoàn.

4. Đẩy mạnh công tác truyền thông, phổ biến về ngành công nghiệp môi trường

- Tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về công nghiệp môi trường. Phổ biến kinh nghiệm từ các mô hình phát triển ngành công nghiệp môi trường thành công trong nước và nước ngoài trên các báo, tạp chí chuyên ngành, phương tiện thông tin đại chúng.

- Tôn vinh, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh, trong đó có ngành công nghiệp môi trường. Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các hoạt động của Chương trình thương hiệu quốc gia Việt Nam.

5. Đào tạo, tập huấn, phát triển nguồn nhân lực phát triển ngành công nghiệp môi trường

- Tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ công chức tham gia chương trình đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ cho cán bộ quản lý nhà nước ngành công nghiệp môi trường.

- Rà soát, đánh giá thực trạng và xây dựng cơ sở dữ liệu về nhu cầu phát triển nguồn nhân lực cho ngành công nghiệp môi trường tại tỉnh nhằm xây dựng chương trình đào tạo nguồn nhân lực phục vụ phát triển ngành công nghiệp môi trường.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Hàng năm, trên cơ sở Kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt và dự toán chi tiết để thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch do các sở, ban, ngành, địa phương lập; Sở Tài chính có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, bố trí kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành.

Kinh phí thực hiện Chương trình được đảm bảo từ các nguồn vốn ngân sách nhà nước và vốn huy động từ các nguồn khác (*vốn tự có của doanh nghiệp, vốn vay của các tổ chức tín dụng, từ quỹ bảo vệ môi trường và các nguồn vốn hợp pháp khác*).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương liên quan tổ chức triển khai thực hiện Chương trình phát triển ngành công nghiệp môi trường Việt Nam giai đoạn 2025 - 2030 trên địa bàn tỉnh và Kế hoạch này; lồng ghép các nội dung của Chương trình vào các chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan; tổ chức kiểm tra việc thực hiện Chương trình tại các xã, phường; định kỳ hàng năm, giai đoạn 2026-2030 tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Công Thương

kết quả thực hiện hoặc đột xuất theo yêu cầu.

- Phối hợp thu hút ngành nghề sản xuất danh mục cụ thể công nghệ, thiết bị, sản phẩm ngành công nghiệp môi trường tại Quyết định số 980/QĐ-TTg ngày 22/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ đầu tư vào tỉnh.

- Hỗ trợ xúc tiến thương mại, tổ chức hội chợ, kết nối doanh nghiệp công nghiệp môi trường; hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm; hỗ trợ công nghệ, máy móc thiết bị hệ thống xử lý môi trường (*xử lý nước thải, khí thải, chất thải*).

- Phối hợp tuyên truyền, phổ biến về các nội dung liên quan đến việc tổ chức triển khai Quyết định số 1894/QĐ-TTg ngày 04/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển ngành công nghiệp môi trường Việt Nam giai đoạn 2025-2030; thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 12/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ cấp bách, quyết liệt ngăn chặn, giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường; Quyết định số 2678/QĐ-BCT ngày 29/9/2025 của Bộ Công Thương ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 12/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch này.

- Phối hợp với Cục An toàn Môi trường trong công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường đối với các cụm công nghiệp trên địa bàn quản lý; Cục Xuất nhập khẩu trong công tác kiểm soát nhập khẩu máy móc đã qua sử dụng, phế liệu làm nguyên liệu sản xuất.

2. Sở Tài chính

- Chủ trì xây dựng cơ chế, chính sách phát triển công nghiệp môi trường phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

- Hằng năm, tại thời điểm xây dựng dự toán, trên cơ sở Kế hoạch đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, khả năng cân đối ngân sách và dự toán được lập theo đúng quy định của đơn vị, địa phương; Sở Tài chính kiểm tra, tổng hợp, tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí để triển khai các nhiệm vụ trong Kế hoạch theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.

- Phối hợp các sở, ban, ngành và các địa phương lồng ghép các nội dung phát triển ngành công nghiệp môi trường vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực của tỉnh, nhất là điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Gia Lai thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trong thời gian đến.

- Xúc tiến đầu tư doanh nghiệp sản xuất danh mục cụ thể công nghệ, thiết bị, sản phẩm ngành công nghiệp môi trường tại Quyết định số 980/QĐ-TTg ngày 22/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ đầu tư vào tỉnh như thiết bị xử lý nước thải, thiết bị lọc bụi, xử lý khí thải, công nghệ điện rác, nhà máy chế biến/xử lý chất thải (*nước thải, khí thải, chất thải*), tái chế chất thải từ năng lượng tái tạo, vật liệu xây dựng tái chế, sản xuất sản phẩm thân thiện môi trường (*như bao bì phân hủy sinh học, sản phẩm từ nguyên liệu tái chế, vật liệu xây dựng từ rác thải, tro xỉ*);...

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì xây dựng tham mưu trình cấp có thẩm quyền ban hành các chính sách giao đất, cho thuê đất, miễn giảm tiền sử dụng đất để thu hút đầu tư phát

triển ngành công nghiệp môi trường; chính sách hỗ trợ quỹ đất để di dời hộ gia đình ra khỏi khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp hoặc di dời cơ sở đang hoạt động để phát triển các doanh nghiệp công nghiệp môi trường, cụm công nghiệp công nghiệp môi trường, khu công nghiệp công nghiệp môi trường theo quy định.

- Triển khai việc áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật môi trường quốc gia trên địa bàn tỉnh nhằm tạo áp lực để thị trường công nghiệp môi trường phát triển.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát về công tác bảo vệ môi trường nhằm đưa ra những định hướng cho sự phát triển của ngành công nghiệp môi trường trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, lồng ghép các nội dung về phát triển ngành công nghiệp môi trường vào quản lý và bảo vệ môi trường, xử lý chất thải.

- Nâng cao chất lượng thẩm định hồ sơ môi trường, trong đó yêu cầu chủ dự án ưu tiên lựa chọn các công nghệ sản xuất ít phát thải, công nghệ xử lý hiện đại; đẩy mạnh giải pháp tái sử dụng, tận dụng chất thải.

4. Sở Khoa học và Công nghệ

- Thông tin các tổ chức, cá nhân biết tham gia thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc Chương trình khoa học và công nghệ cấp quốc gia giai đoạn đến năm 2030 “Nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ tiên tiến phục vụ ngành công nghiệp môi trường”, mã số: KC.06/21-30 được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ phê duyệt tại Quyết định số 1251/QĐ-BKHCN ngày 14/7/2022.

- Tổng hợp các đề xuất thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ nghiên cứu, ứng dụng công nghệ tiên tiến phục vụ ngành công nghiệp môi trường trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Hỗ trợ doanh nghiệp khoa học và công nghệ, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo phục vụ ngành công nghiệp môi trường trong tiếp nhận, đổi mới công nghệ, chuyển giao, nghiên cứu ứng dụng khoa học, đổi mới sáng tạo.

5. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

Hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền các nội dung liên quan đến việc thực hiện Quyết định số 1894/QĐ-TTg ngày 04/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển ngành công nghiệp môi trường Việt Nam giai đoạn 2025-2030, Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 12/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ cấp bách, quyết liệt ngăn chặn, giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường và Kế hoạch này.

6. Ban Quản lý Khu kinh tế

- Xúc tiến đầu tư doanh nghiệp sản xuất danh mục cụ thể công nghệ, thiết bị, sản phẩm ngành công nghiệp môi trường tại Quyết định số 980/QĐ-TTg ngày 22/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ đầu tư vào Khu kinh tế và các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường công tác quản lý, giám sát bảo vệ môi trường tại Khu kinh tế

và các Khu công nghiệp; khuyến khích, hướng dẫn doanh nghiệp trong Khu kinh tế, Khu công nghiệp ứng dụng, sử dụng công nghệ, thiết bị, sản phẩm công nghiệp môi trường tiên tiến, thân thiện môi trường; thúc đẩy hình thành thị trường dịch vụ công nghiệp môi trường trong Khu kinh tế, Khu công nghiệp; Phối hợp chặt chẽ với các Sở, ngành, địa phương liên quan trong việc xây dựng cơ chế, chính sách phát triển công nghiệp môi trường trên địa bàn tỉnh.

7. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Đẩy mạnh công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng các cụm công nghiệp, tạo quỹ đất sạch phục vụ thu hút ngành nghề sản xuất công nghệ, thiết bị, sản phẩm ngành công nghiệp môi trường; Tập trung huy động nguồn vốn để hoàn chỉnh hạ tầng kỹ thuật bảo vệ môi trường.

- Phối hợp với các sở, ngành xây dựng cơ chế, chính sách phát triển công nghiệp môi trường tại địa phương; chỉ đạo tổ chức xây dựng, phê duyệt kế hoạch và bố trí kinh phí thực hiện; triển khai thực hiện hỗ trợ quỹ đất để di dời hộ gia đình ra khỏi khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp hoặc di dời cơ sở đang hoạt động để phát triển các doanh nghiệp công nghiệp môi trường, cụm công nghiệp công nghiệp môi trường, khu công nghiệp công nghiệp môi trường.

8. Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý nhà nước của mình có trách nhiệm phối hợp với Sở Công Thương tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ có liên quan của Kế hoạch này; định kỳ hàng năm hoặc đột xuất có báo cáo kết quả thực hiện gửi về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Công Thương theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc của các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp. /

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương (báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Báo và PT-TH tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, X1, X3.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Thanh